TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-DS	*VB , ngày 06 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN VB , THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Ly Ly, Thư ký Toà án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Nghĩa- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-VDS ngày 09 tháng 05 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 05/2019/QĐST-VDS ngày 21 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị D; nơi cư trú: Thôn HT , xã VQ, huyện V , thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Ông Nguyễn Văn T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HT, xã VQ , huyện VB , thành phố Hải Phòng; nơi cư trú cuối cùng: Thôn HT, xã VQ, huyện VB , thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1946 ở thôn HT, xã VQ , huyện VB , thành phố Hải Phòng chung sống vợ chồng từ năm 1974. Quá trình chung sống ông bà hòa thuận được thời gian đầu và có 03 con chung. Mâu thuẫn vợ chồng giữa ông bà phát sinh từ năm 1984 do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên ông T đã bỏ gia đình đi từ ngày 21-4-1984 đến nay không liên lạc hay thông tin về gia đình. Bà D

và gia đình đã tìm kiếm ông T nhiều nơi nhưng không có kết quả. Từ khi ông T bỏ đi đến nay, bà và gia đình không biết ông T ở đâu, làm gì. Do ông T biệt tích đến nay đã 35 năm, vì vậy bà D đề nghị Toà án nhân dân huyện VB tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất tích theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn T có 03 con chung là Nguyễn Văn M , sinh năm 1975, Nguyễn Thị N , sinh năm 1979, Nguyễn Văn B sinh năm 1983, bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bà Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết việc dân sự, quan hệ pháp luật. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 12, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 2 Luật người cao tuổi. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị D , tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất tích. Về con chung, tài sản chung, bà D không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về lệ phí: Miễn lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự cho bà Nguyễn Thị D .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự; đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Ông Nguyễn Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn HT , xã VQ , huyện VB , thành phố Hải Phòng, nơi cư trú cuối cùng: Thôn HT , xã VQ , huyện VB , thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của bà Nguyễn Thị D đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB , thành phố Hải Phòng. Bà Nguyễn Thị D có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng

dân sự, Tòa án nhân dân huyện VB mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà D .

- Về yêu cầu của đương sự:

[2] Bà Đỗ Thị D và ông Nguyễn Văn T chung sống vợ chồng từ năm 1974. Quá trình chung sống ông bà hòa thuận thời gian đầu và có 03 con chung. Mâu thuẫn giữa ông bà xảy ra từ năm 1984 do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Do mâu thuẫn gia đình nên ông Nguyễn Văn T đã bỏ nhà đi từ tháng 4 năm 1984 đến nay không về. Bà D và gia đình đã tìm kiếm ông T nhưng không biết ông T ở đâu và cũng không có tin tức gì về ông T . Ông T biệt tích từ tháng 4/1984 đến nay đã 35 năm. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Tuy nhiên hết thời hạn thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Nguyễn Văn T còn sống hay đã chết. Vì vậy, yêu cầu của bà Đỗ Thị D đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất tích phù hợp với khoản 1 Điều 68 của Bộ Luật Dân sự năm 2015 và Điều 387, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự được chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Đỗ Thị D và ông Nguyễn Văn T có ba con chung là Nguyễn Văn M , sinh năm 1975, Nguyễn Thị N , sinh năm 1979, Nguyễn Văn B sinh năm 1983, bà D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản: Bà Đỗ Thị D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Do bà Đỗ Thị D là người cao tuổi, có đơn xin miễn lệ phí Tòa án được UBND xã VQ, huyện VB , thành phố Hải Phòng xác nhận. Căn cứ Điều 12, Điều 16 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 2 Luật người cao tuổi, miễn lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự cho bà Đỗ Thị D .

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387 Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6, Điều 12, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 2 Luật người cao tuổi;

- Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị D ;

Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1946; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HT, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú cuối cùng: Thôn HT, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng là người mất tích.

- Về lệ phí: Miễn lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự cho bà Đỗ Thị D. Hoàn trả bà Đỗ Thị D 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001425 ngày 09-5-2019.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Đỗ Thị D và ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB ;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện VB ;
- Người yêu cầu;
- Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích;
- UBND xã VQ , huyện VB , thành phố Hải Phòng;
- Lưu HCTP, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thương Huyền